

**BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI**
Số: 26/2020/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng
kiểm**

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 12 của Thông tư số 59/2018/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hướng dẫn việc dán nhãn năng lượng đối với xe mô tô, xe gắn máy sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu

“4. Thực hiện báo cáo định kỳ như sau:

- a) Tên báo cáo: Báo cáo định kỳ về việc dán nhãn năng lượng;
- b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo số lượng các kiểu loại xe dán nhãn năng lượng; Báo cáo về tiêu thụ nhiên liệu trung bình chung trong 01 năm của mỗi Cơ sở sản xuất và hoặc nhập khẩu;
- c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Cơ sở sản xuất, nhập khẩu;
- d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử; được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc phương thức điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;
- e) Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo;
- g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hàng năm;
- h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 năm báo cáo;
- i) Mẫu biểu số liệu báo cáo: Theo mẫu số 04 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện cơ giới giao thông đường bộ

1. Bãi bỏ khoản 6 Điều 12.

2. Sửa đổi khoản 4 Điều 13 như sau:

“4. Thực hiện báo cáo định kỳ như sau:

- a) Tên báo cáo: Báo cáo công tác thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo;
- b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo số lượng Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế đã cấp; Báo cáo sử dụng phôi Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế;
- c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Giao thông vận tải;
- d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử; được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc phương thức điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;
- e) Thời hạn gửi báo cáo: Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 20 tháng 7 của kỳ báo cáo; đối với báo cáo 6 tháng cuối năm gửi trước ngày 20 tháng 1 của năm tiếp theo;
- g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ 6 tháng;
- h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo; đối với báo cáo 6 tháng cuối năm được tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;
- i) Mẫu biểu số liệu báo cáo: Theo Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này.”.

3. Sửa đổi khoản 5 Điều 14 như sau:

“5. Thực hiện báo cáo định kỳ như sau:

- a) Tên báo cáo: Báo cáo công tác nghiệm thu xe cơ giới cải tạo;
- b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo số lượng Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo đã cấp; Báo cáo sử dụng phôi Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo;
- c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới;
- d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đăng kiểm Việt Nam, Sở Giao thông vận tải;
- đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử; được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc phương thức điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;
- e) Thời hạn gửi báo cáo: Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 20 tháng 7 của kỳ báo cáo; đối với báo cáo 6 tháng cuối năm gửi trước ngày 20 tháng 1 của năm tiếp theo;
- g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ 6 tháng;
- h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo; đối với báo cáo 6 tháng cuối năm được tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo;
- i) Mẫu biểu số liệu báo cáo: Theo Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về điều kiện đối với xe chở hàng 04 bánh có gắn động cơ và người điều khiển tham gia giao thông đường bộ

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 14 như sau: